

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HS-ST

Ngày 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Kim Phụng**

Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà **Đào Thị Lệ Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn K**; Tên gọi khác: Cu Vô; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1991 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Bùi Văn T, sinh năm 1958; Mẹ: Vũ Thị H, sinh năm 1960; Bị cáo có 04 chị em, lớn nhất là sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 02 tháng 03 năm 2016, bị cáo Bùi Văn K bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt 12 tháng tù giam. Chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Hiện đang bị tạm giam từ ngày 27/6/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:**

Anh Nguyễn Thanh S sinh năm 1992

Nghề nghiệp: Công nhân

HKTT: Ấp 7, xã A, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi liên quan:

Anh Võ Minh Kh, sinh năm 1984

HKTT: ấp 8, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

Chị Huỳnh Thị Q, sinh năm 1980

Nghề nghiệp: Làm vườn

HKTT: ấp X, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa

Anh Phạm Xuân H, sinh năm 1990

Nghề nghiệp: Làm vườn

HKTT: Ấp 54, A, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 27/6/2018, Bùi Văn K điều khiển xe mô tô biển số: 93F1 – 8103, đi từ thị trấn N đến xã A mục đích đi tìm tài sản sơ hở không có người trông coi để trộm. Khi đến khu vực lô cao su thuộc ấp 8, xã A, K dựng xe mô tô ở ngoài đường rồi đi bộ đến chòi gỗ của Nguyễn Thanh S ngủ để trông coi vườn cao su thì K phát hiện trên bàn đá trong chòi gỗ có 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo A37, phía sau ốp lưng điện thoại có 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ 02 đô la Mỹ (USD). Sau khi quan sát phát hiện anh S đang ngủ nên K lấy tài sản bỏ vào túi quần, thì bị chị Huỳnh Thị Q đang đứng ở sân nhìn thấy K đi bộ từ trong chòi gỗ ra đường nên chị Q gọi anh Nguyễn Thanh S dậy và kêu anh S bị mất tài sản, anh S nhìn trên bàn không còn điện thoại nên lấy xe mô tô đuổi theo K. Cùng lúc này anh Phạm Xuân H cũng thức dậy và lấy xe mô tô đuổi theo đến khu vực thuộc ấp 2, xã A thì bắt giữ K cùng 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo A37 phía sau ốp lưng điện thoại có 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ 02 đô la Mỹ (USD) và giao K cùng vật chứng cho Cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo A37; 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ 02 đô la Mỹ (USD); 01 xe mô tô biển số: 93F1 – 8103; 01 chiếc điện thoại LV 118.

Biên bản kết luận định giá tài sản số: 14/6/BBKL.ĐGTS ngày 29/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thì 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo A37 trị giá 2.300.000 đồng.

Căn cứ công văn số 01 ngày 21/8/2018 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Lộc Ninh thì 02 đô la Mỹ (USD) được quy đổi sang tiền Việt Nam ngày 27/6/2018 tương đương 45.838 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo A37; 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 02 đô la Mỹ (USD) cho anh Nguyễn Thanh S là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chiếc điện thoại LV 118 là tài sản của Bùi Văn K không liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 93F1 – 8103 là phương tiện Bùi Văn K dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe này là tài sản của anh Võ Minh Kh, nhưng anh Kh cầm cố của một người thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ nên chưa làm việc được. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã tách ra để xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSLN, ngày 11/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo: Bùi Văn K từ **15** đến **18** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

Về tang vật của vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại LV 118 là tài sản của Bùi Văn K không liên quan đến vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 93F1 – 8103 là phương tiện Bùi Văn K dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe này là tài sản của anh Võ Minh Kh, nhưng anh Kh cầm cố của một người thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ nên chưa làm việc được. Do đó tách ra để xử lý sau.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 05 giờ ngày 27/6/2018, tại ấp 8, xã A, huyện N, tỉnh Bình Phước, Bùi Văn K đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại hiệu Oppo A37 phía sau ốp lưng điện thoại có 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 02 đô la Mỹ (USD) của anh Nguyễn Thanh S có tổng trị giá: 3.845.838 đồng. Hành vi của bị cáo là lừa dối, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có tiền để mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã có tiền án về hành vi: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 12 tháng tù về Trộm cắp tài sản theo bản án số 11/2016/HSST ngày 02/3/2016. Bị cáo chưa được xóa án tích thì đến ngày 27/6/2018 lại tiếp tục phạm tội. Như vậy bị cáo đã tái phạm.

Do đó, trong lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và đề phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, giá trị tài sản không lớn, tài sản thu hồi đầy đủ giao trả lại cho bị hại, chưa gây thiệt hại và thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc điện thoại LV 118 là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 93F1 – 8103 là phương tiện Bùi Văn K dùng vào việc phạm tội, chiếc xe này là tài sản của anh Võ Minh Kh, nhưng anh Khiêm cầm cố của một người thanh niên không rõ tên, tuổi địa chỉ nên chưa làm việc được. Công an đã tách ra để xử lý sau là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn K** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1) Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: Bùi Văn K **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo là ngày 27/6/2018.

2) *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 48 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Trả lại cho Bùi Văn K 01 chiếc điện thoại LV 118. Tang vật trên kèm theo hồ sơ vụ án.

3) *Về án phí:* Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí HSST

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Văn Hùng